TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HSPT
Ngày 27-03-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiên

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Bình

Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 07/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Gia Lai.

* Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Ngọc T**, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2003 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn 1, xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phan T và bà Trương Thị Thanh T; chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Văn D không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 24/5/2022, Nguyễn Ngọc T (chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario150 biển kiểm soát 81B3-176.56 (dung tích xi lanh: 149 cm3) của gia đình Nguyễn Văn D để chở Dũng đi ăn đám cưới tại xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Tại đám cưới T và D ngồi uống bia cùng với Nguyễn Huỳnh N (sinh năm 2022 trú thôn 2, xã N2, huyện C) và một số người khác. Đến khoảng 12 giờ 30 thì D, T, N và một số người bạn của D rủ nhau đi xuống quán C tại thị trấn P, huyện C để tiếp tục uống bia. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B3-176.56 chở D đến quán C và uống bia đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì D rủ mọi người đi hát karaoke ở khu vực ngã tư

B, thành phố P, Gia Lai. Lúc này Thảo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B3-176.56 chở D và N theo đường Hồ Chí Minh (hướng tỉnh Kon Tum đi tỉnh Gia Lai). Khi gần đến khu vực sân bóng xã N, huyện C thì D nói T quay xe lại hướng thành phố Kon Tum để D đi rút tiền. Khi đến cây xăng N, huyện C thì T dừng xe lại, T và N xuống xe còn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B3-176.56 đi rút tiền. Khoảng 10 phút sau D quay lại lại cây xăng N, huyện C để đón T và N. Thấy D quay lại, T nói với D để T điều khiển xe, dù biết trước đó T đã uống bia nhưng D vẫn đồng ý giao xe mô tô biển kiểm soát 81B3-176.56 cho T điều khiển. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B3-176.56 với vận tốc 70-80km/h chở D ngồi giữa, N ngồi sau theo đường Hồ Chí Minh từ cây xăng N, huyện C đi thành phố P (hướng tỉnh Kon Tum đi tỉnh Gia Lai). Khi đến Km 1588-700m đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn 4, xã N, huyện C, khu vực này có biển cảnh báo nguy hiểm W.225 "trẻ em" thì T phát hiện bà Nguyễn Thị T1 đang đi bộ từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải hướng lưu thông của T (lúc này bà T1 đã di chuyển đến vị trí giữa đường, khoảng cách giữa xe mô tô của Thảo với bà T1 khoảng 50m), do chủ quan nghĩ bà T1 sẽ dừng lại nhường đường và do thiếu quan sát, không giảm tốc độ nên khi xe mô tô do T điều khiển cách bà T1 khoảng 02m (lúc này bà T1 đã đi bộ sang gần hết phần đường bên phải theo hướng lưu thông của T) T đã không kịp xử lý dẫn đến xe mô tô do T điều khiển đã va chạm với bà Nguyễn Thị T1. Hậu quả bà T1 chết trên đường đi cấp cứu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario150 biển kiểm soát 81B3- 176.56 có liên quan đến vụ tai nạn, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và khám nghiệm tử thi của bà Nguyễn Thị T1. Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 368/KL-KTHS ngày 08/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị T1 là: "Chấn thương ngực kín".

Tại phiếu đo nồng độ cồn ngày 24/5/2022 do đội cảnh sát giao thông công an huyện C lập thì định lượng Cồn trong hơi thở của Nguyễn Ngọc T tại thời điểm 18 giờ 36 là 0,344mg/1.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn D đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Hiện đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không còn yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Vật chứng thu giữ: Xe mô tô biển kiểm soát 81B3-176.56 – đây là xe mô tô thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn C nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại chiếc xe trên cho ông C.

- Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 27-12-2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 03 (Ba) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên bố tội danh, hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn D và quyết định về nghĩa vụ chịu án phí quyền kháng cáo của các bị cáo theo luật định.

- Kháng cáo của bị cáo:

Ngày 09/01/2023 bị cáo Nguyễn Ngọc T kháng cáo về phần hình phạt, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và rút nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 03 năm 02 tháng tù về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo có tại hồ sơ và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm; các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Nguyễn Ngọc T không có giấy phép lái xe theo quy định. Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/5/2022, sau khi sử dụng rượu bia, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B3-176.56 với vận tốc 70-80km/h chở D ngồi giữa, Nam ngồi sau theo đường Hồ Chí Minh từ cây xăng N, huyện C đi thành phố P (hướng tỉnh Kon Tum đi tỉnh Gia Lai). Khi đến Km 1588-700m đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn 4, xã N, huyện C, khu vực này có biển cảnh báo nguy hiểm W.225 "trẻ em", nhưng do thiếu quan sát và không giảm tốc độ nên T điều khiển đã va chạm với bà Nguyễn Thị T1 (bà T1 đang đi bộ từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải theo hướng lưu thông của Thảo). Hậu quả làm bà T1 chết. Tại phiếu đo nồng độ cồn ngày 24/5/2022 do Đội cảnh sát giao thông công an huyện C lập thì định lượng Cồn trong hơi thở của Nguyễn Ngọc T tại thời điểm 18 giờ 36 là 0,344mg/1, vượt quá mức nồng độ cồn theo quy định.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" với tình tiết định khung "*Không có giấy phép lái*

xe theo quy định" và "*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định*" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo rút kháng cáo xin được hưởng án treo và giữ nguyên kháng cáo em xét giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy bị cáo rút một phần kháng cáo là tự nguyện. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét thấy hành vi của bị cáo phạm vào tội rất nghiêm trọng với hai tình tiết tăng nặng định khung là "*Không có giấy phép lái xe theo quy định*" và "*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định*". Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra cái chết cho bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi; tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ông bà nội, ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng được tặng Huân, Huy chương theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã giao nộp các tài liệu, chứng cứ mới bao gồm: Đơn xác nhận của chính quyền địa phương về gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và bị cáo đã hoàn thành xong nghĩa vụ đóng án phí mà Bản án sơ thẩm đã tuyên. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Gia Lai.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- CQCSĐT huyện C;
- VKS huyện C;
- TAND huyện C(2);
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu VT, THS, HSVA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

Đỗ Văn Hiên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Hiên